BÀI GIẢNG: KIẾN THỨC VỀ TRUYỆN HIỆN ĐẠI
MÔN: NGỮ VĂN 12
GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH

MỤC TIÊU

✓ *Nắm được kiến thức về truyện hiện đại (tiểu thuyết và truyện ngắn)*

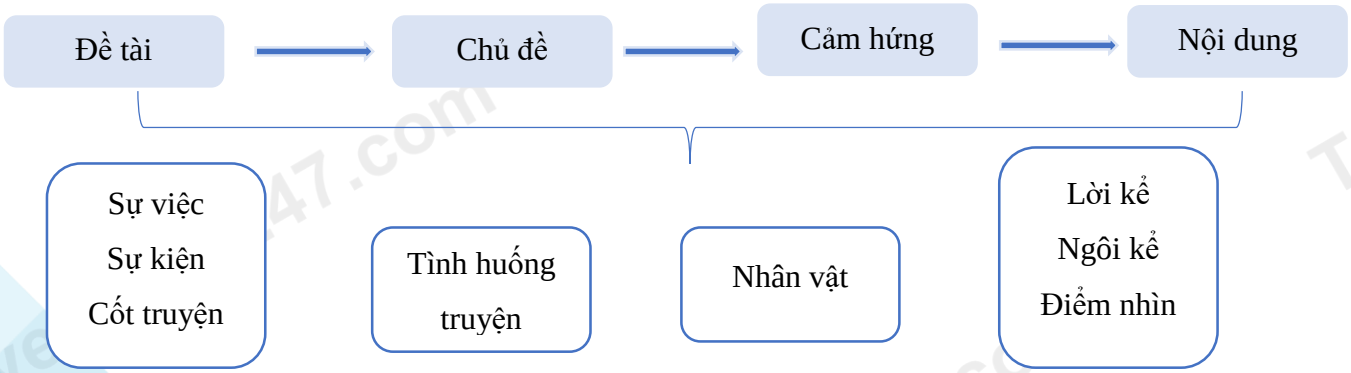
KIẾN THỨC VỀ TRUYỆN HIỆN ĐẠI (TRUYỆN NGẮN VÀ TIỂU THUYẾT)

1 Khái niệm

- Thể loại tự sự (Kể về các sự kiện, sự việc).
- Linh động kết cấu, trình tự (Tùy thuộc vào dụng ý của người viết → Điều này cũng góp phần tạo nên đặc sắc của thể loại).

Truyện ngắn	Tiểu thuyết
- Là thể loại tự sự cỡ nhỏ. - Khắc họa một hiện tượng trong đời sống - Cốt truyện thường diễn ra trong thời gian, không gian hạn chế, kết cấu không nhiều tầng, nhiều tuyến - Thường có ít nhân vật. - Nội dung cô đúc, chi tiết có sức ám ảnh, ý tưởng sắc sảo được thể hiện qua tình huống bất ngờ, lời văn hàm súc, mang nhiều ẩn ý.	- Tác phẩm tự sự quy mô lớn - Thể hiện các nội dung đa dạng và bao quát một phạm vi hiện thực rất rộng - Trải ra trên nhiều không gian, thời gian khác nhau nhưng thường dành sự chú ý đặc biệt cho đời tư hay số phận của con người cá nhân. - Tiểu thuyết hiện đại là loại tiểu thuyết thể hiện một cách tư duy mới, mang tính hiện đại về đời sống - Góc độ đời tư: Thường ngày, đang diễn ra,… - Nhân vật: Con người nếm trải, quanh co, phức tạp về tâm lí - Kết cấu: Nhiều tầng, tuyến, nhiều "bè" ngôn ngữ,… - Tổng hợp cao mọi thành tựu từ các thể loại văn học khác

2 Đặc điểm của thể loại



Đề tài	Đề tài là phạm vi đời sống được thể hiện trong tác phẩm văn học, là cơ sở để triển khai chủ đề tác phẩm
Chủ đề	- Chủ đề là vấn đề chính hoặc ý tưởng trung tâm mà một tác phẩm muốn truyền tải đến người đọc. - Chủ đề thường phản ánh những suy nghĩ, cảm xúc, và quan điểm của tác giả về một vấn đề cụ thể trong cuộc sống hoặc xã hội.
Cảm hứng	Là trạng thái tình cảm mãnh liệt: Thể hiện sự yêu, ghét, vui, buồn, đau khổ, hoặc các cảm xúc khác mà tác giả muốn truyền đạt đến người đọc. Gắn liền với tư tưởng: Cảm hứng chủ đạo thường phản ánh tư tưởng nhất định của tác giả về vấn đề được nêu trong tác phẩm.
Nội dung	- Nội dung của tác phẩm văn học là hiện thực cuộc sống được phản ánh trong sự cảm nhận, suy ngẫm và đánh giá của nhà văn - Nội dung của tác phẩm văn học được thể hiện qua đề tài, chủ đề, tư tưởng và cảm hứng chủ đạo.
Sự việc	Là hiện tượng, hành động diễn ra trong thực tế, có thể bình thường hoặc không nổi bật. Yếu tố cơ bản dẫn đến sự kiện *Ví dụ: Việc ông đi mua bả chó có thể xem là một sự việc dẫn tới sự kiện bán chó của lão Hạc.*
Sự kiện	Là hiện tượng, hành động có ý nghĩa quan trọng, nổi bật, thường được ghi nhận, đánh dấu trong thời gian. Thường là một phần trong chuỗi sự kiện lớn, có giá trị rõ ràng. *Ví dụ: Việc nhân vật Lão Hạc bán con chó Vàng là một sự kiện quan trọng trong truyện*
Cốt truyện	Cốt truyện trong tác phẩm tự sự và kịch được tạo nên bởi chuỗi sự kiện, nằm dưới lớp vỏ trần thuật, làm nên cái sườn của tác phẩm.
Nhân vật	- Nhân vật là con người cụ thể được khắc họa trong tác phẩm văn học bằng các biện pháp nghệ thuật. Nhân vật được nhà văn nhận thức, tái tạo có thể là thần linh, loài vật, đồ vật,… nhưng khi ấy, chúng vẫn đại diện cho những tính cách, tâm lí, ý chí hay khát vọng của con người. Nhân vật là phương tiện để văn học khám phá và cắt nghĩa về con người - Các yếu tố của nhân vật: + Từ nhân vật: Ngoại hình – Lời nói (Ngôn ngữ) – Hành động – Ý nghĩ + Từ bên ngoài: Lời người kể chuyện hoặc lời nhân vật khác + Ngoại hình: là những biểu hiện đặc điểm bên ngoài của nhân vật, thể hiện qua hình dáng, nét mặt, trang phục.

	+ Ngôn ngữ: là lời của nhân vật trong tác phẩm, thường được nhận biết về mặt hình thức qua các dấu hiệu như: câu nói được đặt thành dòng riêng và có gạch đầu dòng, câu nói được đặt trong ngoặc kép sau dấu hai chấm. + Hành động: Là những động tác, hoạt động của nhân vật, những hành vi, ứng xử của nhân vật với những nhân vật khác và với các sự vật, hiện tượng trong tác phẩm. + Ý nghĩ: là những suy nghĩ của nhân vật về con người, sự vật hay sự việc nào đó. Ý nghĩ thể hiện một phần tính cách, tình cảm, cảm xúc của nhân vật, chi phối hành động của nhân vật.
Ngôi kể	- Ngôi thứ nhất – hạn tri: Người kể xưng "tôi", nội dung kể không xâm phạm ra ngoài phạm vi hiểu biết, cảm nhận của người kể - Ngôi thứ ba – toàn tri: Người kể giấu mình, cho phép xâm nhập vào thế giới nội tâm, suy nghĩ và hành động của các nhân vật
Điểm nhìn	- Kể chuyện từ điểm nhìn là xác định vị trí quan sát, trần thuật, đánh giá. + Điểm nhìn của người kể chuyện (khách quan); điểm nhìn của nhân vật (từ góc nhìn nhân vật). + Điểm nhìn bên trong (ý nghĩ, suy nghĩ, tâm lí) và bên ngoài (khách quan, biểu hiện, hành động) + Điểm nhìn không gian, thời gian
Lời kể	- Lời người kể: Miêu tả, trần thuật, đưa ra những phán đoán, đánh giá đối với đối tượng được miêu tả, trần thuật cũng như định hướng việc hình dung, theo dõi mạch kể của người đọc, bình luận, dẫn dắt câu chuyện - Lời nhân vật: Ngôn ngữ độc thoại/ đối thoại (thể hiện tính cách, phẩm chất, quan điểm, giọng điệu của nhân vật)

**** Phân biệt giữa truyện kể và câu chuyện.***

Truyện kể	Câu chuyện
Gắn liền với câu chuyện nhưng không đồng nhất: nó bao gồm các sự kiện được tổ chức theo mạch kể của văn bản tự sự, gắn liền với vai trò của người kể chuyện, hệ thống điểm nhìn và lớp lời văn nghệ thuật. Chú ý đến truyện kể tức là chú ý đến cách câu chuyện được kể như thế nào. → Không theo trật tự cốt truyện thông thường	Câu chuyện (còn có thể gọi là truyện gốc) là nội dung của tác phẩm tự sự bao gồm nhân vật, bối cảnh và sự kiện được sắp xếp theo trật tự thời gian. → Tuân theo trật tự cốt truyện

3 Các dạng bài thường xuất hiện

a. Phân tích đánh giá chủ đề, đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm/đoạn trích

- Dạng yêu cầu tổng hợp: Cả nội dung, đề tài, chủ đề, cảm hứng chủ đạo, thông điệp ý nghĩa + Nghệ thuật biểu hiện đặc sắc (Tình huống, nhân vật, lời kể, ngôi kể, điểm nhìn, ngôn ngữ,…)

Ví dụ: Phân tích đánh giá đặc sắc nội dung và nghệ thuật của truyện; Phân tích chủ đề và nghệ thuật đặc sắc của truyện.

- Dạng yêu cầu cụ thể: Một yếu tố của truyện (nội dung hoặc nghệ thuật hoặc một yếu tố nhỏ hơn)

Ví dụ: Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản qua một truyện hiện đại

b. So sánh, đánh giá hai tác phẩm/đoạn trích truyện.

- Dạng yêu cầu tổng hợp: So sánh, đánh giá toàn bộ nội dung và nghệ thuật đặc sắc của truyện.

Ví dụ: So sánh, đánh giá hai trích đoạn truyện dưới đây

- Dạng yêu cầu cụ thể: So sánh, đánh giá một yếu tố của truyện qua hai nội dung đã cho

Ví dụ: So sánh, đánh giá hình tượng nhân vật A và B trong hai đoạn trích dưới đây.